TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HSST
Ngày: 19/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình

Thẩm phán: Ông Lưu Anh Tuấn

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hòa

Ông Lê Quốc Ngưu

Bà Nguyễn Thị Đông Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Dân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 05/4/2023 đối với bị cáo:

Đặng Hữu H, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1971 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đ (đã chết) và bà Cao Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/10/2022 và tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Ngọc Ba – Luật sư Văn phòng luật sư Bình Minh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Đại diện hợp pháp của Bị hại Lê Hữu L: Anh Lê Hữu B, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người làm chứng:

- Bà Đỗ Thị L1, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bà Đỗ Thị T2, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Ông Nguyễn Thái S, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bà Phạm Thị Kim T1, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Nguyễn Minh D, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Đỗ Bá P, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2021, gia đình anh Đỗ Đình H1 (Sinh năm 1967), ông Lê Hữu L (là anh rể H1) cùng trú tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai và một số hộ dân khác có xảy ra tranh chấp đất đường đi giữa khu vực đất nhà anh H1 với gia đình Đặng Hữu H. Đến ngày 14/02/2022, UBND xã T đã tiến hành giải quyết tranh chấp đất trên với các hộ dân. Các bên đã thống nhất để lại đường sản xuất rộng 02m tính từ đất nhà anh H1. Đồng thời tiến hành điều chỉnh lại hàng rào và đất nhà Đặng Hữu H theo như đã thỏa thuận. Do vẫn bức xúc về việc này, nên H không ở căn nhà đó nữa mà chuyển đến sinh sống như vợ chồng với chị Phạm Thị Thu T (Sinh năm 1976, trú tại: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai). Đến khoảng tháng 5/2022 nhà H bị ném đá làm vỡ khoảng 05 - 06 viên ngói lợp mái nhà và bị đập hư hỏng cửa sổ phòng ngủ. Từ đó H nghi ngờ gia đình nhà ông L và các hộ dân đã tranh chấp đất gây ra những việc này.

Vào khoảng 15 giờ 30’ ngày 06/10/2022, Đặng Hữu H ngồi uống rượu cùng với anh Nguyễn Văn T (Sinh năm 1960, trú tại: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) tại nhà chị Phạm Thị Thu T. Khi đó, giữa H với chị T đã xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về việc liên quan đến em ruột chị T trả tiền công làm thuê cho H không đủ. H đã cầm ly uống nước đập xuống bàn làm vỡ kính bàn, chân trái H đạp trúng vào mảnh vỡ làm rách da mu bàn chân, H nói với chị T là sẽ quay về nhà cũ ở và không ở đây nữa. Sau đó H đã đi mua 0,5 lít rượu mang về nhà cũ tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, ngồi uống một mình.

Đến khoảng 17 giờ 30’ cùng ngày, Đặng Hữu H đi ra phía sau nhà thấy bò của anh Đỗ Đình H1 đang cột dây tại hàng rào nhà H và ăn cỏ phía trong vườn nhà. H nhớ lại chuyện tranh chấp đất trước kia với gia đình anh Đỗ Đình H. Vì vậy H đã không cho anh H1 cột bò trên trụ rào nhà H. Thấy H đã say rượu, anh H1 đi vào nhà nói chị Phạm Thị Kim T1 (là vợ anh H1) ra dắt bò về. Chị T đi ra định dắt bò về nhưng thấy H đe dọa sẽ giết cả gia đình nên không dám dắt bò về mà đi vào trong nhà. Bực tức về việc không thấy gia đình anh H1 dắt bò về, Hòa đã đi vào nhà lấy một chiếc nỏ gỗ (trước kia mua của người đồng bào dân tộc địa phương để treo trang trí ở nhà cho đẹp) mang ra lắp mũi tên rồi bắn vào bò nhà anh H1. Nghe thấy to tiếng cãi nhau, chị Đỗ Thị T2 (Sinh năm: 1978, là hàng xóm của H) đã chạy ra phía sau vườn thấy H dùng nỏ bắn làm bò bị thương bỏ

chạy, nên đã vào nhà gọi anh Nguyễn Thái S (Sinh năm: 1975, là chồng chị T2) ra can ngăn và dắt bò giúp gia đình anh H1.

Khi đó, Đặng Hữu H thấy anh Lê Hữu L đang dùng dao rựa chặt cỏ voi cho bò ăn ở chuồng bò trong vườn nhà anh Đỗ Đình H1. Vì vẫn còn bực tức về việc tranh chấp đất với gia đình anh L trước kia; H đã đi vào nhà lấy một con dao gấp bỏ vào túi quần rồi tiếp tục lắp mũi tên vào nỏ, cầm nỏ chui qua hàng rào đi sang chỗ ông L đang đứng cho bò ăn cỏ. Khi đến cách chỗ anh L đứng khoảng 04m, H nói: "Mày phá của tao nhiều rồi, bữa nay tao giết mày". Ông L nói: "Tao có chọc ghẹo gì mày đâu, mày đánh tao là tao đánh mày". H liền giương nỏ lên bắn một phát về phía ông L sượt qua đùi bên trái anh L (do anh L mặc quần dài dày nên mũi tên không gây thương tích). Bị bắn anh L nói: "Mày muốn chết tao cho mày chết" rồi cầm dao rựa bằng tay phải chạy đến thì giữa H với L đã xảy ra đánh nhau. Ông L vung dao rựa chém một nhát trúng vùng trán bên phải H. Bị chém, H đã ném chiếc nỏ xuống đất rồi lấy dao gấp từ sau túi quần cầm bằng tay phải bấm khóa mở lưỡi dao gấp rồi đâm liên tiếp 02 nhát trúng tay trái ông L; đâm liên tiếp 04 nhát trúng vùng ngực và bụng, 01 nhát trúng vùng lưng trái của ông L rồi bỏ dao gấp vào túi quần. tiếp tục giằng lấy con dao rựa của anh L và vung dao chém 01 nhát trúng vùng trán trái của ông L làm ông L ngã ngửa ra đất và kéo H ngã theo ngồi trên bụng của ông L. Thấy ông L đã nằm gục dưới đất, H liền cầm dao rựa (dao của anh L) chui qua hàng rào quay vào nhà. Thấy ông L bị thương nằm ngã gục xuống đất nên bà Đỗ Thị L1 (là vợ anh L) từ phía sau vườn chạy đến và gọi những người xung quanh đến giúp. Khi đó, anh Đỗ Bá P (Sinh năm 1996, là con trai anh H1) và anh Nguyễn Minh D (Sinh năm 2001, trú tại: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) đã sử dụng xe mô tô Biển kiểm soát: 81F1-155.20 cùng gia đình ông L đã đưa ông L đến cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã A. Đến khoảng 18h00' cùng ngày, anh L đã chết trong khi đang cấp cứu.

Đến 23h00' cùng ngày, Đặng Hữu H đã đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đồng thời giao nộp bộ quần áo đang mặc và hung khí gây án.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ án trên khu vực rẫy của nhà ông Đỗ Đình H1 thuộc thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Cách UBND xã T khoảng 1,7km về phía Đông Nam; Phía Bắc giáp vườn nhà Đặng Hữu H; Phía Nam giáp rẫy nhà ông Đỗ Đình T; Phía Tây giáp vườn nhà ông Nguyễn Thái S; Phía Đông giáp đường đất đi vào khu vực rẫy người dân. Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ một số mẫu chất màu nâu nghi máu.

Kết quả khám nghiệm tử thi Lê Hữu L:

- Vùng đầu: Trán trái có 01 vết rách da hình khe kích thước (02 x 0,4)cm, bờ mép nham nhở, xung quanh bầm tụ máu, sâu đến xương sọ.

- Ngực – Bụng – Lưng – Mông: Có 05 vết thương hình khe đồng dạng, bờ mép sắc gọn:

+ Vết 01: Tại vùng ngực trái; vết nằm ngang, kích thước (2x0,6)cm, sâu thấu ngực, đầu nhọn bên phải, đầu tù bên trái.

+ Vết 02: Cách vết 01 – 11cm về phía dưới trái; nằm ngang, kích thước (0,8x0,3)cm, sâu thấu ngực, đầu tù bên trái, đầu nhọn bên phải.

+ Vết 03: Cách vết 02 – 5,5cm về phía dưới phải; kích thước (1,3x0,6)cm, sâu thấu ngực, đầu tù bên trái, đầu nhọn bên phải.

+ Vết 04: Cách vết 03 – 5,2cm về phía dưới phải; vết thương nằm chếch, kích thước (02x0,6)cm, sâu thấu bụng, đầu tù dưới, đầu nhọn trên.

+ Vết 05: Tại vùng lưng, cách vết 04 – 22cm về phía sau; vết nằm ngang, kích thước (02x0,4)cm, sâu thấu ngực, đầu tù bên phải, đầu nhọn bên trái.

- Vùng mặt sau cánh tay trái có 02 vết thương hình khe đồng dạng, bờ mép sắc gọn: Vết 01: Vùng mặt ngoài cánh tay kích thước (1,5x0,5)cm, sâu đến xương cánh tay, đầu tù trên, đầu nhọn dưới; Vết 02 cách vết 01 – 09cm về phía dưới, kích thước (1,5x0,7)cm.

* Giải phẫu:

- Vùng đầu: Mô cơ dưới da vùng đối chiếu vết thương bầm tụ máu trong diện (5x3,5)cm, thủng xương sọ vùng trán trái kích thước (1x0,4)cm, xung quanh mẻ xương sọ trong diện (1,5x0,7)cm; Thủng bán cầu đại não trái kích thước (0,5x0,1)cm; Tụ máu nhu mô bán cầu đại não trái trong diện (3x3)cm.

- Ngực – Bụng – Lưng – Mông:

+ Vết 01: Chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, từ trái qua phải, gây: Thủng sụn sườn số 4 kích thước (2x0,5)cm; Tụ máu vùng mặt sau xương ức trong diện (12x9)cm; Tụ máu khoang ngực trong diện (15x15)cm; Thủng màng ngoài tim kích thước (0,7x0,2)cm, thủng tâm thất phải kích thước (0,7x0,1)cm; Khoang màng tim, buồng tim và khoang ngực hai bên chứa nhiều máu lỏng và máu đông khoảng 2000ml.

+ Vết 02: Chiều hướng từ trái qua phải, từ dưới lên trên, từ trước ra sau, chiều dài rãnh xuyên 2cm.

+ Vết 03: Chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, từ trái qua phải gây thủng khoang gian sườn số 8, 9 kích thước (1x0,3)cm, chiều dài rãnh xuyên 3cm.

+ Vết 04: Chiều hướng từ trái qua phải, từ dưới lên trên, từ trước ra sau gây: Thủng phúc mạc kích thước (1,2x0,7)cm, thủng mạc nối lớn kích thước (2x0,2)cm.

+ Vết 05: Chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, từ trái qua phải gây thủng phổi trái, đứt cuống phổi trái trong diện (5x7)cm.

- Vùng cánh tay trái: Mô cơ dưới da vùng đối chiếu vết thương bầm tụ máu.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 687/KL-KTHS ngày 25/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Hữu L:58-59 là do: Mất máu cấp do vết thương thủng tim, thủng phổi. Các vết thủng này là do vật sắc nhọn gây nên.

* Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lúc 13h00’ ngày 07/10/2022 đối với Đặng Hữu H: Tại vùng trán phải có vết thương rách da kích thước (3x1,2)cm, bờ mép nham nhở, hình vòng cung, chiều hướng từ trên xuống. Tại mu bàn chân trái có một vết thương rách da hình cung diện (0,7x0,1)cm.88

* Tại Bản kết luận giám định số: 697/KL-KTHS ngày 24/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:61-62

“- Trên con dao (dao bấm gấp) khi mở ra dài 19,3cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 8,6cm, mũi nhọn, trên lưỡi dao có chữ “U.S.A”, cán dao bằng kim loại

dài 10,7cm, hai bên cán dao có ốp nhựa màu đen, gửi giám định: Có máu người, nhóm máu B.

- Trên cái nỏ bằng gỗ dài 67,7cm, phần rộng nhất 7,5cm, cánh nỏ dài 85,3cm, gửi giám định: Không phát hiện có máu.

- Trên ống nhựa PVC (phi 34) đựng mũi tên dài 33,4cm và 14 (mười bốn) mũi tên được làm bằng tre, mỗi mũi tên dài 14cm, trong đó 13 đầu mũi tên được vót thành đầu tù, 01 (một) mũi tên được vót nhọn, gửi giám định: Không phát hiện có máu.

- Trên con dao (dao rựa) dài 60,4cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 28,4cm, mũi cong; cán dao bằng tre dài 32cm, tại phần cán tiếp xúc với lưỡi dao có khoen kim loại dài 7,2cm, gửi giám định: Có máu người, nhóm máu B.

- Trên áo thun ngắn tay màu xanh dương đậm, thân áo dài 67cm, rộng 52cm, tại phần trước ngực bên trái có logo và in chữ "DUY TUAN PHAT", tại phần lưng áo có in dòng chữ "HONDA DUY TUẤN PHÁT", gửi giám định: Có máu người, nhóm máu B.

- Trên quần vải màu trắng sữa có chiều dài 57cm, quần có sáu túi, phần lưng quần rộng 36cm, trong lưng quần có mác vải thêu chữ "JEANS SIZE: 29", dòng chữ "BC BLUEBERRY" gửi giám định: Có máu người, nhóm máu B và nhóm máu AB.

- Chất màu nâu nghi máu thấm trên cục bông ghi thu tại nền đất và bám dính trên cây cỏ, gửi giám định: Là máu người, nhóm máu B.

- Chất màu nâu nghi máu thấm trên cục bông ghi thu tại phòng khách, đường luồn trong nhà và hiên nhà Đặng Hữu Hòa, gửi giám định: Là máu người, nhóm máu B.

- Cục bông thấm máu ghi thu máu nạn nhân Lê Hữu Lộc: nhóm máu AB"

- Cục bông thấm máu ghi thu máu Đặng Hữu Hòa: nhóm máu B"

* Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) con dao gấp chiều dài khi gấp là 10,7cm. Hai bên cán dao có ốp nhựa màu đen. Tổng chiều dài khi bấm mở lưỡi dao gấp ra là 19,3cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8,6cm, dao có một lưỡi sắc bén, mũi dao nhọn. Tại phần lưỡi dao tiếp giáp cán dao có dập chữ "U.S.A" và được dập hai lỗ trên lưỡi dao. Trên con dao có dính nhiều vết chất màu nâu nghi máu.

- 01 (một) cái nỏ có đặc điểm thân nỏ làm bằng gỗ dài 67,7cm, chỗ rộng nhất của thân nỏ rộng 7,5cm, chỗ nhỏ nhất trên đầu thân nỏ là 0,7cm, chỗ nhỏ nhất ở phần tay cầm của thân nỏ là 2,4cm. Trên thân nỏ được đục (khoét) một lỗ (cách đầu thân nỏ 29,4cm) để gắn cò giữ dây lạt nỏ (cò nỏ làm bằng kim loại màu xám); Phần cánh nỏ dài 85,3cm, hai đầu cánh nỏ được tiện thành chỗ buộc dây lạt nỏ.

- 01 (một) ống đựng mũi tên làm bằng ống nhựa PVC (phi 34), ống dài 33,4cm, bên trong ống có 14 mũi tên được làm bằng tre, mỗi mũi tên dài 14cm, 13 đầu mũi tên được vót thành đầu tù, có một mũi tên được vót nhọn.

- 01 (một) con dao rựa (dao của ông L) dài 60,4cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 28,4cm, mũi dao quắm; cán dao bằng tre dài 32cm, đường kính cán dao là 03cm. Tại phần cán dao tiếp xúc với lưỡi dao có khoen kim loại màu trắng dài 7,2cm. Phần lưỡi dao có dính vết chất màu nâu nghi máu.

- 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu xanh dương đậm, thân áo dài 67cm, thân áo rộng 52cm, tại phần trước ngực bên trái của áo có logo màu trắng có in chữ "DUY TUAN PHAT", tại phần cổ, tay áo có sọc màu đỏ. Phần lưng áo có in logo và chữ "HONDA DUY TUẤN PHÁT" màu trắng. Trên áo có dính nhiều vết chất màu nâu nghi máu.

- 01 (một) cái quần soọc may bằng vải kaki màu trắng sữa có chiều dài là 57cm, quần có 06 túi. Lưng quần rộng 36cm, trong lưng quần có mác vải thêu chữ "JEANS SIZE: 29", phần trong lưng quần có dải chữ "BC BLUEBERRY". Ống quần rộng 25,5cm. Trên quần có dính nhiều vết chất màu nâu nghi máu.

- 02 (hai) cục bông thấm chất màu nâu nghi máu thu tại hiện trường.

- 01 (một) cục bông thấm máu của ông Lê Hữu Lộc.

- 01 (một) cục bông thấm máu của Đặng Hữu Hòa.

* Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 10/01/2023, anh Lê Hữu B là đại diện hợp pháp của ông Lê Hữu L yêu cầu bồi thường về dân sự với những khoản như sau: Tiền chi phí tổ chức cúng theo phong tục là: 48.500.000đ; Tiền xây mộ là: 27.000.000đ; Tiền chi phí mua đồ phục vụ mai táng trong đám tang là: 7.590.000đ.

Tổng cộng: 83.090.000đ (Tám mươi ba triệu, không trăm chín mươi ngàn đồng). Bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật. Hiện bị can Đặng Hữu H chưa bồi thường.

Tại cáo trạng số 32/CT-VKS-P2 ngày 15/02/2023,Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Đặng Hữu H về tội: *"Giết người"* theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi dùng nỏ bắn ông Lê Hữu L và dùng dao nhọn, dao rựa đâm, chém ông L làm ông L chết. Bị cáo cho rằng do ông Lê Hữu L nói: "*Mày muốn chết tao cho mày chết*" trước nên bị cáo mới dùng nỏ bắn ông L và ông L cầm dao rựu chém vào đầu bị cáo, nếu bị cáo không đâm, chém lại ông L thì ông L sẽ chém chết bị cáo. Bị cáo thấy hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về bồi thường dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp của bị hại, tổng số tiền: 278.000.000 đồng bao gồm 129.000.000 đồng chi phí mai táng và 149.000.000 đồng tổn thất tinh thần.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu H phạm tội "*Giết người*".

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Hữu Hòa.

Xử phạt bị cáo Đặng Hữu H mức án từ 19 năm đến 20 năm tù.

+ Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy.

+ Về dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường dân sự gồm 129.000.000 đồng chi phí mai táng và 149.000.000 đồng bồi thường thiệt hại về tinh thần nên buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 278.000.000 đồng.

+ Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh, điểm, khoản, điều luật như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt để xử phạt bị cáo mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Hữu L: Anh Lê Hữu B nhất trí với tội danh, điểm, khoản, điều luật như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về phần hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Về bồi thường dân sự, yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng là 129.000.000 đồng và tổn thất tinh thần tương đương 100 tháng lương cơ bản là 149.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai: Giữa bị cáo và gia đình ông Lê Hữu L có mâu thuẫn tranh chấp đất đai từ lâu đã được chính quyền giải quyết và ông L là người ném đá vào nhà bị cáo. Hôm xảy ra sự việc trên là do ông Lê Hữu L nói lời thách thức bị cáo trước là: "*Mày muốn chết tao cho mày chết*" nên bị cáo mới dùng nỏ bắn ông L. Sau đó, ông L cầm dao rựa chạy đến và chém vào đầu bị cáo, vì sợ ông L chém chết mình nên bị cáo mới dùng dao đâm, chém lại ông L làm ông Lộc chết. Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/10/2022, sau khi uống rượu, Đặng Hữu H về nhà tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, khi thấy bò nhà anh Đỗ Đình H1 đang cột dây tại hàng rào nhà mình, H đã lấy nỏ ra bắn vào bò nhà anh H1. Lúc này, Hoà thấy ông Lê Hữu L đang dùng dao rựa chặt cỏ cho bò ăn ở chuồng bò trong vườn nhà anh Hậu, thì đã dùng nỏ bắn ông Lê Hữu L. Dẫn đến giữa H với ông L đã xảy ra đánh nhau, ông L dùng dao rựa chém một nhát vào vùng đầu H thì Hòa sử dụng dao nhọn đâm liên tiếp 07 nhát vào vùng tay trái, ngực, lưng và giằng dao rựa của ông L rồi chém một nhát vào vùng đầu ông L. Hậu quả làm ông L tử vong khi đang cấp cứu do: Mất máu cấp do vết thương thủng tim, thủng phổi.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nguyên nhân dẫn đến sự việc là chỉ vì bị cáo nhớ lại tranh chấp đất cũ và tự cho rằng gia đình ông L là người ném đá vào nhà bị cáo nên bực tức mà dùng các hung khí nguy hiểm đâm, chém ông L chết, thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội "*Giết người*" với tình tiết định khung "*Có tính chất côn đồ*" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Sau khi dùng dao nhọn đâm liên tiếp 07 nhát vào vùng tay trái, ngực, lưng của ông L, bị cáo tiếp tục giằng dao rựa trên tay ông L rồi chém một nhát vào vùng đầu ông L, thể hiện sự hung hãn, thái độ coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Về hình phạt: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Hội đồng xét xử thấy rằng, diễn biến vụ án thể hiện bị hại có hành vi dùng dao rựa chém vào đầu bị cáo cũng là nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách quyết liệt hơn. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, tại phiên tòa, bị cáo cũng đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình thể hiện qua việc bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại theo yêu cầu. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo vĩnh viễn mà áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với tình tiết "*Đầu thú*", sau khi thực hiện hành vi phạm tội, lực lượng Công an xã Tân An đến nhà bị cáo thì bị cáo mới đi trình báo. Do đó, bị cáo không được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường. Cụ thể, bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 278.000.000 đồng trong đó chi phí mai táng là 129.000.000 đồng và bồi thường tổn thất tinh thần là 149.000.000 đồng.

Xét thỏa thuận là tự nguyện, không trái quy định pháp luật, đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao gấp; 01 cái nỏ; 01 (một) ống đựng mũi tên bên trong ống có 14 mũi tên; 01 con dao rựa, 01 (một) cái áo thun; 01 (một) cái quần soọc và 03 túi niêm phong.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với thương tích của Đặng Hữu H: Sau khi xảy ra vụ án bị can Đặng Hữu H bị thương tích tại vùng trán phải. Do vết thương chỉ bị phần nhẹ, đến nay

vết thương đã bình phục. Đặng Hữu H có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu H phạm tội "*Giết người*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Hữu H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2022.

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Hữu H và đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Hữu L là anh Lê Hữu B. Buộc bị cáo Đặng Hữu H phải bồi thường cho gia đình của bị hại số tiền 278.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi tám triệu đồng) trong đó, bồi thường chi phí mai táng là 129.000.000 đồng (Một trăm hai mươi chín triệu đồng) và bồi thường tổn thất tinh thần là 149.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi chín triệu đồng). Giao đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Hữu L là anh Lê Hữu B nhận số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao gấp;
- 01 (một) cái nỏ;
- 01 (một) ống đựng mũi tên bên trong ống có 14 mũi tên;
- 01 (một) con dao rựa;
- 01 (một) cái áo thun;
- 01 (một) cái quần soọc;
- 01 (một) túi niêm phong mã số "PA3A 031039";
- 01 (một) túi niêm phong mã số "PA3A 042052";
- 01 (một) túi niêm phong mã số "PA3A 042048";

Các vật nêu trên có đặc điểm ghi tại biên bản giao nhận vật chứng số 59/2023 lập ngày 06/03/2023 giữa Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đặng Hữu H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 13.900.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

7. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *Viện KSND cấp cao;*
- *TAND cấp cao;*
- *Viện KSND tỉnh Gia lai;*
- *Phòng HSNV Công an tỉnh Gia Lai;*
- *VP CQCSĐT Công an tỉnh Gia Lai;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;*
- *Cục THADS tỉnh Gia Lai;*
- *Trại tam giam T20;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Văn Bình

7. Về thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Bình